

Số: 3093/QĐ-UBND

Bình Dương, ngày 25 tháng 11 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Tổ giúp việc thực hiện Quyết định số 23/2015/QĐ-TTg ngày 26/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định cơ chế Nhà nước thanh toán bằng quỹ đất cho nhà đầu tư khi thực hiện dự án đầu tư xây dựng theo hình thức xây dựng – chuyển giao.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 15/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư theo hình thức đối tác công tư;

Căn cứ Quyết định số 23/2015/QĐ-TTg ngày 26 tháng 6 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định cơ chế Nhà nước thanh toán bằng quỹ đất cho nhà đầu tư khi thực hiện dự án đầu tư xây dựng theo hình thức xây dựng – chuyển giao;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số: 825/TTr-STNMT ngày 10 tháng 11 năm 2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay thành lập Tổ giúp việc thực hiện Quyết định số 23/2015/QĐ-TTg ngày 26/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định cơ chế Nhà nước thanh toán bằng quỹ đất cho nhà đầu tư khi thực hiện dự án đầu tư xây dựng theo hình thức xây dựng – chuyển giao (sau đây gọi tắt là dự án BT); gồm các Ông (bà) sau đây:

1. Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh – Tổ trưởng;
2. Ông: Phạm Danh – Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường – Tổ phó thường trực;
3. Ông: Nguyễn Thanh Trúc – Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư – Tổ phó;
4. Ông: Phạm Văn Hào – Giám đốc Sở Tài chính – Tổ phó;
5. Ông: Lê Văn Trang – Cục trưởng Cục Thuế – Thành viên;
6. Ông: Trần Bá Luận – Giám đốc Sở Giao thông Vận tải – Thành viên;

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ BÌNH DƯƠNG

ĐẾN Số: 8307
Ngày: 26/11/15

Chuyển:

Lưu hồ sơ số:



7. Ông: Nguyễn Tấn Bình – Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn – Thành viên;
8. Ông: Bùi Duy Hiền – Giám đốc Sở Tư pháp – Thành viên;
9. Bà: Nguyễn Hồng Sáng – Phó Giám đốc phụ trách Sở Giáo dục và Đào tạo – Thành viên;
10. Ông: Phạm Ngọc Sơn – Giám đốc Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng tỉnh – Thành viên;
11. Ông: Nguyễn Văn Đông – Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Dầu Một – Thành viên;
12. Ông: Nguyễn Văn Châu – Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã Thuận An – Thành viên;
13. Ông: Nguyễn Thanh Phong – Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã Dĩ An – Thành viên;
14. Ông: Trương Tấn Dũng – Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã Bến Cát – Thành viên;
15. Bà: Nguyễn Thị Kim Mai – Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã Tân Uyên – Thành viên;
16. Ông: Lê Khắc Tri – Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bàu Bàng – Thành viên;
17. Ông: Thái Thanh Bình – Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bắc Tân Uyên – Thành viên;
18. Ông: Đoàn Văn Đồng – Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Phú Giáo – Thành viên;
19. Ông: Nguyễn Mạnh Hồng – Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Dầu Tiếng – Thành viên.

* Ngoài ra, mời Thủ trưởng các Sở, ngành khác tham gia các cuộc họp khi cần thiết.

Điều 2. Tổ giúp việc có nhiệm vụ tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh các công việc sau đây:

1. Tổng hợp và công bố dự án đầu tư 05 (năm) năm và hàng năm theo nhu cầu của địa phương;
2. Lựa chọn nhà đầu tư có đủ năng lực thực hiện dự án đầu tư xây dựng các công trình theo hình thức BT;
3. Lựa chọn quỹ đất thực hiện dự án BT và quỹ đất thanh toán cho nhà đầu tư theo quy định pháp luật;
4. Theo dõi quá trình thực hiện dự án BT, định kỳ hàng quý tổng hợp, đánh giá tình hình thực hiện dự án và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.
5. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế thanh toán bằng quỹ đất cho Nhà đầu tư khi thực hiện dự án đầu tư xây dựng theo hình thức BT theo quy định và phù hợp tình hình thực tế tại địa phương.

Điều 3. Quy chế làm việc của Tổ giúp việc:

1. Định kỳ hàng tháng Tổ giúp việc sẽ họp 01 (một) lần về các vấn đề thuộc nhiệm vụ của Tổ giúp việc quy định tại Điều 2 Quyết định này. Tổ giúp việc có thể tổ chức họp đột xuất để giải quyết những công việc phát sinh cần giải quyết ngay có liên quan đến nhiệm vụ của Tổ giúp việc.

2. Nội dung họp Tổ giúp việc được thể hiện bằng biên bản có chữ ký của các thành viên dự họp, do Tổ trưởng chủ trì. Tổ trưởng có trách nhiệm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh bằng văn bản đối với các nội dung cuộc họp của Tổ giúp việc để Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành thông báo kết luận, trên cơ sở thông báo kết luận của Ủy ban nhân dân tỉnh, Tổ giúp việc tổ chức thực hiện theo đúng quy định.

3. Các thành viên của Tổ giúp việc hoạt động theo hình thức kiêm nhiệm. Kinh phí hoạt động của Tổ giúp việc thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành.

4. Tổ giúp việc tự giải tán sau khi hoàn thành nhiệm vụ theo quy định.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các Ông (bà) có tên nêu tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận: ✓

- Như Điều 4;
- CT và Phó Chủ tịch;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các H, TX, TP;
- LĐVP, Lâm, CV, TH; ~~HCTC~~;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Trần Văn Nam